

GIAI BOI VO DICH QUOC GIA NAM 2023 - 10/10/2023 to 15/10/2023

Results - SANG NGAY 1

Event 101 Men 50 LC Meter Breaststroke

KLQG: 28.28 # 5/2022		Pham Thanh Bao		Ben Tre		
Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time		
Preliminaries						
1	Pham Thanh, Bao	22	Ben Tre	29.00	28.54	q
2	Nguyen Huu, Kim Son	21	Da Nang	30.00	30.29	q
3	Le Thanh, Duoc	19	Quan Doi	29.00	30.40	q
4	Nguyen Van, Thang	23	Ha Noi	30.00	30.50	q
5	Tran Duy, Khoi	26	TP Ho Chi Minh	29.63	30.53	q
6	Ho Nguyen, Duy Khoa	18	Quan Doi	29.00	30.68	q
7	Lê Trong, Phuc	18	An Giang	29.50	30.92	q
8	Le Hoang, Minh An	20	TP Ho Chi Minh	30.72	31.14	q
9	Ta Minh, Hieu	18	Hai Phong	29.50	31.20	
10	Tran Dinh, Tau	21	Da Nang	30.00	31.21	
11	Tran Anh, Tu	15	Clb Quan 1	30.00	31.79	
12	Le Manh, Cuong	17	Ha Noi	31.00	32.14	
13	Hoang Long, Nhat Huy	16	Binh Phuoc	33.52	34.48	
14	Nguyen Huu, Hoang Long	18	Binh Phuoc	33.65	34.79	
15	Pham Ngoc, Luc	13	Thanh Hoa	NT	36.05	
---	Bui Sy, Nhat	16	TP Ho Chi Minh	NT	X31.14	
---	Mai Duc, Hieu	13	Quan Doi	NT	X32.16	
---	Ta Viet, Anh	15	Quan Doi	NT	X32.85	
---	Le Xuan, An	13	Ha Noi	NT	X34.98	
---	Le Hoang, Dong	13	Quan Doi	NT	X38.40	
---	Bui Van, Hieu	12	Thanh Hoa	NT	X40.85	
---	Le Gia, Phuc	12	Thanh Hoa	NT	X42.59	
---	Nguyen Van, Manh	12	Thanh Hoa	NT	NS	

Event 102 Women 50 LC Meter Breaststroke

KLQG: 32.46 # 12/2010		Pham Thi Hue		Quang Binh		
Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time		
Preliminaries						
1	Nguyen Thuy, Hien	14	Quan Doi	32.00	33.37	q
2	Vu Thi, Phuong Anh	22	TP Ho Chi Minh	33.32	33.91	q
3	Vo Thi, My Tien	18	Long An	33.00	34.60	q
4	Bui Quynh, Anh	14	Ha Noi	34.00	35.03	q
5	Nguyen Thi, Yen Nhi	14	Hai Phong	33.00	35.52	q
6	Phung Ngoc, My	21	Hai Phong	34.00	36.05	q
7	Nguyen Dieu, Vy	14	Thanh Hoa	34.00	36.88	q
8	Le Diem, Quynh	17	Ha Noi	35.00	37.13	q
9	Nguyen Thi, Minh Ha	14	Quan Doi	NT	37.53	
10	Pham Chau, Hoang Ha	11	Quang Binh	37.80	38.06	
11	Le Thi, Nhu Quynh	18	Da Nang	34.00	38.45	
12	Pham Thi, Van	18	Thanh Hoa	32.20	39.32	
---	Nguyen Thanh, Thao	11	Quan Doi	NT	X37.93	
---	Le Thi, Hong Dieu	15	Quan Doi	NT	X38.04	
---	Luong Thi, Minh Nguyet	12	Thanh Hoa	NT	X40.33	
---	Pham Hai, Thanh	14	Thanh Hoa	NT	X42.13	
---	Pham Thi, Thuy Hoa	15	Thanh Hoa	NT	X42.78	
---	Nguyen Thi, Anh Ngoc	13	Ha Noi	NT	X43.37	

GIAI BOI VO DICH QUOC GIA NAM 2023 - 10/10/2023 to 15/10/2023

Results - SANG NGAY 1

Event 103 Men 100 LC Meter Freestyle

KLQG: 49.03 # 2017		Hoang Quy Phuoc		Da Nang		
Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time		
Preliminaries						
1	Ngo Dinh, Chuyen	22	Quang Ninh	50.62	52.56	q
2	Hoang Quy, Phuoc	30	Da Nang	49.00	53.10	q
3	Bui Gia, Hoang	18	TP Ho Chi Minh	52.42	53.31	q
4	Trinh Truong, Vinh	16	TP Ho Chi Minh	53.40	53.58	q
5	Do Ngoc, Vinh	19	Ha Noi	52.00	53.71	q
6	Nguyen Viet, Tuong	19	Da Nang	51.00	53.75	q
7	Le Thanh, Danh	15	Long An	54.00	55.37	q
8	Mai Duc, Hieu	13	Quan Doi	NT	56.53	q
9	Ngo Minh, Chien	16	Quang Binh	56.00	56.85	
10	Le Nhat, Quang	16	Hai Phong	55.50	57.35	
11	Nguyen Huu, Duc	16	Ha Noi	56.00	57.38	
12	Tran Anh, Tu	15	Clb Quan 1	54.00	57.59	
13	Hoang Tan, Khai	15	Clb Quan 1	55.00	58.40	
14	Lieu Chi, Vy	15	An Giang	56.00	58.65	
15	Ngo Ba, Gia Kiet	13	Hai Phong	57.55	59.28	
16	Hoang Long, Nhat Huy	16	Binh Phuoc	58.90	1:02.08	
17	Pham Van, Xuan	16	Hai Duong	57.00	1:02.93	
18	Tran Hung, Nguyen	20	Quan Doi	50.00	1:06.37	
19	Ngo Quang, Hieu	15	Hai Duong	56.00	1:07.10	
20	Le Hoang, Dong	13	Quan Doi	NT	1:07.32	
21	Bui Van, Hieu	12	Thanh Hoa	NT	1:08.17	
22	Pham Ngoc, Luc	13	Thanh Hoa	NT	1:11.87	
---	Nguyen Quoc, Khai Hoan	20	Da Nang	NT	X52.71	
---	Tran Van, Nguyen Quoc	15	Da Nang	NT	X52.74	
---	Lai Duc, Khiem	19	TP Ho Chi Minh	NT	X54.63	
---	Truong Viet, Vu	19	TP Ho Chi Minh	NT	X55.40	
---	Bui Sy, Nhat	16	TP Ho Chi Minh	NT	X55.66	
---	Phuong Duc, Binh	20	Ha Noi	NT	X56.53	
---	Do Tran, An	15	TP Ho Chi Minh	NT	X56.78	
---	Nguyen Van, Hai	20	Ha Noi	NT	X57.80	
---	Ha Van, Toan	14	Ha Noi	NT	X59.93	
---	Le Manh, Cuong	17	Ha Noi	NT	X1:00.60	
---	Tran Gia, Phuc	13	Quan Doi	NT	X1:02.30	
---	Ha Huy, Tien	14	Ha Noi	NT	X1:03.03	
---	Dao Cu, Hoang Phu	13	Ha Noi	NT	X1:04.73	
---	Le Xuan, An	13	Ha Noi	NT	X1:05.06	
---	Pham Minh, Toan	13	Quan Doi	NT	X1:06.86	
---	Le Gia, Phuc	12	Thanh Hoa	NT	X1:09.85	
---	Nguyen Van, Manh	12	Thanh Hoa	NT	X1:14.89	
---	Le Anh, Bao Thai	9	Thanh Hoa	NT	X1:15.01	

Event 104 Women 100 LC Meter Freestyle

KLQG: 55.76 # 8/2017		Nguyen Thi Anh Vien		Quan Doi		
Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time		
Preliminaries						
1	Nguyen Thuy, Hien	14	Quan Doi	56.00	59.51	q
2	Pham Thi, Van	18	Thanh Hoa	57.00	1:00.11	q
3	Vu Thi, Phuong Anh'	15	TP Ho Chi Minh	58.26	1:00.23	q

GIAI BOI VO DICH QUOC GIA NAM 2023 - 10/10/2023 to 15/10/2023

Results - SANG NGAY 1

Preliminaries ... (Event 104 Women 100 LC Meter Freestyle)

Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time	
4 Nguyen Diep, Phuong Tram	22	TP Ho Chi Minh	58.48	1:01.11	q
5 Le Quynh, Nhu	15	Dong Nai	59.00	1:01.56	q
6 Hoang Thi, Trang	22	Thanh Hoa	59.00	1:01.93	q
7 Le Huynh, Tu Uyen	13	Quan Doi	1:00.00	1:02.02	q
8 Tran Pham, Tu Minh	14	Dong Nai	1:01.00	1:02.96	q
9 Huynh Thien, Ngoc	14	Clb Lam Son	1:00.00	1:03.04	
10 Ton Nu, My Ngoc	20	Da Nang	1:01.00	1:03.10	
11 Dinh Thi, Ngoc Diep	16	Ha Noi	1:03.00	1:03.79	
12 Nguyen Thi, Huong Giang	18	Da Nang	1:02.00	1:04.03	
13 Bui Quynh, Anh	14	Ha Noi	1:01.00	1:04.56	
14 Nguyen Hoang, Linh	11	Phu Tho	1:05.00	1:07.87	
15 Hoang Thi, Kieu Mai	14	Hai Duong	NT	1:09.88	
--- Nguyen Kha, Nhi	15	TP Ho Chi Minh	NT	X59.65	
--- Nguyen Phuong, Thao	15	Quan Doi	NT	X1:03.44	
--- Tran Anh, Thu	14	Quan Doi	NT	X1:03.60	
--- Huynh Xuan Mai, Bella	15	Da Nang	NT	X1:03.70	
--- Le Thi, Nhu Quynh	18	Da Nang	NT	X1:04.70	
--- Pham Thi, Thuy An	13	Quan Doi	NT	X1:05.30	
--- Truoc Thanh, Truc	12	Quan Doi	NT	X1:05.56	
--- Nguyen Thanh, Ngoc	12	Quan Doi	NT	X1:05.61	
--- Vu Thi, Bao Ngoc	12	Quan Doi	NT	X1:06.50	
--- Nguyen Ngoc, Giang	14	Ha Noi	NT	X1:06.77	
--- Pham Hai, Thanh	14	Thanh Hoa	NT	X1:08.19	
--- Nguyen Thu, Thao	17	Ha Noi	NT	X1:08.70	
--- Luong Thi, Minh Nguyet	12	Thanh Hoa	NT	X1:09.40	
--- Nguyen Thi, Anh Ngoc	13	Ha Noi	NT	X1:15.82	

Event 105 Men 400 LC Meter IM

KLQG: 4:18.10 # 5/2022

Tran Hung Nguyen

Quan Doi

Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time	
Preliminaries					
1 Nguyen Quang, Thuan	17	Quan Doi	4:20.00	4:39.45	q
2 Tran Hung, Nguyen	20	Quan Doi	4:19.00	4:46.28	q
3 Hoang Tan, Ngoc Minh	15	TP Ho Chi Minh	4:40.00	4:46.45	q
4 Nguyen Tri, Phong	15	Can Tho	4:34.00	4:47.34	q
5 Nguyen Hoang, Dang	15	An Giang	4:40.00	4:47.72	q
6 Cao Van, Dung	20	Ha Noi	4:25.00	4:47.98	q
7 Do Tran, Hoang Loc	16	Clb Rach Mieu	4:50.00	4:56.10	q
8 Joshua John Steven, Burkill	14	Clb Quan 1	4:59.00	4:57.11	q
9 Tran Ngoc, Bach	16	Clb Quan 10	5:00.00	5:10.17	
10 Ngo Ba, Gia Kiet	13	Hai Phong	5:30.00	5:23.41	
11 Ha Huy, Tien	14	Ha Noi	5:05.00	5:26.22	
--- Duong Van, Hoang Quy	14	Quan Doi	NT	X4:40.14	
--- Ta Viet, Anh	15	Quan Doi	NT	X4:50.56	
--- Ha Van, Toan	14	Ha Noi	NT	X5:25.72	
--- Le Xuan, An	13	Ha Noi	NT	X5:31.58	
--- Nguyen Quoc, Thuan	16	Clb Lam Son	4:50.00	DQ	

Did not touch wall with both hands simultaneously at turn and/or finish - breast

GIAI BOI VO DICH QUOC GIA NAM 2023 - 10/10/2023 to 15/10/2023

Results - SANG NGAY 1

Event 106 Women 200 LC Meter IM

KLQG: 2:12.33 # 8/2015		Nguyen Thi Anh Vien		Quan Doi		
Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time		
Preliminaries						
1	Nguyen Ngoc, Tuyet Han	14	Dong Thap	2:20.00	2:28.36	q
2	Vo Thi, My Tien	18	Long An	2:19.00	2:30.94	q
3	Le Thi, Thuy Trang	15	Da Nang	2:25.00	2:33.67	q
4	Truoc Thanh, Truc	12	Quan Doi	2:30.00	2:34.75	q
5	Vu Thi, Phuong Anh	22	TP Ho Chi Minh	2:20.55	2:35.74	q
6	Le Thi, Kim Ngan	12	An Giang	2:34.00	2:36.20	q
7	Nguyen Ngoc, Giang	14	Ha Noi	2:45.00	2:41.20	q
8	Luong Thi, Minh Nguyet	12	Thanh Hoa	NT	2:43.39	q
9	Nguyen Vu, Ngoc Anh	17	Clb Quan 1	2:39.00	2:44.20	
10	Dinh Thi, Ngoc Diep	16	Ha Noi	2:40.00	2:46.51	
11	Pham Hai, Thanh	14	Thanh Hoa	NT	2:47.96	
12	Pham Chau, Hoang Ha	11	Quang Binh	2:55.00	2:50.92	
---	Pham Thi, Thuy An	13	Quan Doi	NT	X2:40.66	
---	Nguyen Thi, Minh Ha	14	Quan Doi	NT	X2:43.98	
---	Nguyen Thanh, Thao	11	Quan Doi	NT	X2:47.39	
---	Nguyen Thuy, Hien	14	Quan Doi	2:25.00	DNF	
	Swimmer did not finish - Misc					